

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HSST
Ngày: 24/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Trang; Ông Nguyễn Đắc Quýnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên- Tại điểm cầu trung tâm; Ông Trần Đình Nghị- Kiểm sát viên - Tại điểm cầu thành phần.

Ngày 24 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, xét xử trực tuyến tại các điểm cầu. Điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/HSST ngày 31/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Tuấn H, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu ĐK, thị trấn NS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị K; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: chị Đinh Thị N, sinh năm 1990; Bị cáo có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: chưa.

Nhân thân:

+ Bản án số 15/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt Phạm Tuấn H 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 29/01/2019 (nộp án phí ngày 18/5/2018).

+ Bản án số 29/2020/HSST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 10 tháng tù về tội Đánh bạc, chấp hành xong án phạt tù ngày 22/01/2021 (nộp án phí ngày 21/7/2020);

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 177/QĐXPVPHC ngày 11/5/2017 của Công an huyện Nam Sách xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 05/5/2017.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐXPVPHC ngày 06/6/2019 của Công an huyện Nam Sách xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 17/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Hn, sinh năm 1994, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT: xóm NL, thị trấn ĐK, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Nơi tạm trú hiện tại: thôn ADD, xã AB, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nông Thị D; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Hn là bà Nguyễn Thị Ứng- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Bị cáo Hn, bà Ứng có mặt tại phiên tòa.

3. Vương Văn Th, sinh năm 1999, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Khu ĐK, thị trấn NS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vương Văn Thg và bà Nguyễn Thị Tng; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Thế Mh, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn T, xã HT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Anh Mh vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vương Văn Thg, Sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Tng, sinh năm 1976;

Đều Trú tại: khu ĐK, thị trấn NS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Ông Thg ủy quyền cho bà Tng, Bà Tng có mặt

- Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Hu, sinh năm 1957. Bà Hu vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 07/6/2023, do có mục đích tìm người để cướp tài sản nên Phạm Tuấn H nói với Vương Văn Th, Nguyễn Văn Hn (cùng ở nơi thuê trọ) đi ra đường xem có ai có tài sản gì, cướp lấy tiền tiêu thì Th, Hn đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 34M1-064.05 (đã tháo biển xe mô tô của Th) chở Vương Văn Th, Nguyễn Văn Hn đi từ phòng trọ ở thôn An Đoài, xã An Bình, huyện Nam Sách sang địa bàn xã khác của huyện Nam Sách. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, phát hiện anh Nguyễn Thế Mh sinh năm 1997, địa chỉ thôn T, xã HT, huyện Nam Sách đang điều khiển xe Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 34B4-536.31 đi một mình trên tỉnh lộ 390 thuộc địa phận thôn Bạch Đông, xã Nam Chính, huyện Nam Sách, lợi dụng đường vắng người, H điều khiển xe bám theo và chặn đầu xe của anh Mh. Khi anh Mh dừng xe lại thì bị H, Hn xuống xe, H có lời nói đe dọa, H đâm vào mặt, đá vào người anh Mh, khiến anh Mh sợ hãi, chiếm đoạt của anh Mh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 có ốp lưng nhựa màu đen, giá trị 990.000 đồng. Ngày 11/6/2023, H, Hn, Th, đến Công an huyện Nam Sách đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐDGTS ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nam Sách kết luận: 01 điện thoại hãng Xiaomi Redmi Note 8, Ram 4GB dung lượng 128GB, 2 sim màu xanh ngọc mua mới từ tháng 6/2021 với giá 4.000.000 đồng tại thời điểm định giá tháng 6/2023 có giá 978.000 đồng; 01 ốp lưng nhựa màu đen mua mới tháng 6/2021 tại thời điểm định giá tháng 6/2023 có giá 50.000 đồng có giá 12.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 990.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSNS ngày 30/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo Phạm Tuấn H, Nguyễn Văn Hn, Vương Văn Th về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại anh Nguyễn Thế Mh xác định nhận được tiền bồi thường chiếc điện thoại trị giá 990.000đ do đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường và có lời xin

lỗi anh Mh. Anh Mh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, Hn, Th và tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Tuấn H, Nguyễn Văn Hn, Vương Văn Th phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn H từ 42 tháng đến 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/6/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hn từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/6/2023.

Xử phạt bị cáo Vương Văn Th từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay kiểu rằn ri màu xanh do bị cáo Hn giao nộp, 01 áo phong cộc tay màu đỏ đen do bị cáo H giao nộp.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen bạc biển kiểm soát 34M1-064.05 mang tên Vương Văn Th, Th dùng làm phương tiện phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo H, Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Hn là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Chính phủ.

*Người bào chữa cho bị cáo Hn trình bày bào chữa: Nhất trí cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật truy tố bị cáo Hn. Bà Ứng đề nghị HĐXX xem xét bị cáo Hn chưa có tiền án, tiền sự phạm tội đồng phạm giản đơn, đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, thật thà khai báo ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hn 36 tháng tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 07/6/2023, tại đường tỉnh lộ 390 thuộc địa phận thôn Bạch Đông, xã Nam Chính, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Phạm Tuấn H, Nguyễn Văn Hn, Vương Văn Th. Trực tiếp H có lời nói đe dọa, và dùng vũ lực, đâm vào mặt, đá vào người anh Nguyễn Thế Mh, đe dọa anh Mh khiến anh Mh sợ hãi để chiếm đoạt tài sản của anh Mh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 có ốp lưng nhựa màu đen giá trị 990.000 đồng.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm của mình. Các bị cáo dùng vũ lực, đâm đá, đe dọa anh Nguyễn Thế Mh khiến anh Mh sợ hãi và anh Mh đã phải lấy chiếc điện thoại ở trong túi quần đưa cho các bị cáo H, Hn. Các bị cáo đã chiếm đoạt được tài sản của anh Mh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 có ốp lưng nhựa màu đen giá trị 990.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo ra trước tòa án để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng các bị đã xâm phạm sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nên áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Đánh giá vai trò phạm tội đồng phạm của các bị cáo. Bị cáo H là người đề xuất Hn, Th đi cướp tài sản và khi các bị cáo phát hiện thấy anh Mh điều khiển xe mô tô đi một mình tại nơi vắng vẻ. H trở Hn, Th điều khiển xe mô tô áp sát anh Mh, và H, Hn xuống xe, Th ngồi trên xe mô tô không trực tiếp có lời nói, hành động gì với anh Mh còn H, Hn đến gần anh Mh có lời nói hô “dừng xe” khi anh Mh điều

hiển dùng xe mô tô thì Huy trực tiếp đâm vào mặt, đá vào người anh Mh, anh Mh sợ hãi móc hai túi quần 01 túi lấy điện thoại và 01 túi lấy 01 bao thuốc lá Thăng Long và Hn nói “để xuống đất” anh Mh đã để điện thoại, bao thuốc lá xuống đất. H nhặt điện thoại cho vào túi quần và cùng Hn, Th điều khiển xe đi. Như vậy H có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Hn là người thực hành tích cực nên giữ vai trò thứ hai sau H, bị cáo Th có vai trò sau Hn. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đầu thú hành vi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại, anh Mh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, giảm nhẹ của các bị cáo, Bị cáo H có nhân thân xấu đã bị xử xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xét xử về tội Đánh bạc, bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi đánh bạc (bản án và quyết định xử phạt vi phạm hành chính đương nhiên xóa án tích). Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, không có kinh tế nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của anh Minh 01 điện thoại di động có giá trị 990.000đ không thu hồi được. Đại diện gia đình các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho anh Mh. Anh Mh tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

[10] Biện pháp tư pháp và vật chứng:

Đối với 01 áo phong cộc tay kiểu rằn ri màu xanh do bị cáo Hn giao nộp, 01 áo phong cộc tay màu đỏ đen do bị cáo H giao nộp các bị cáo không có yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng. Nên tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay kiểu rằn ri màu xanh, 01 áo phong cộc tay màu đỏ đen là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đen bạc biển kiểm soát 34M1-064.05 được Đăng ký tên chủ xe Vương Văn Th ngày 07/6/2023 Th dùng làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên Bà Tng và ông Thg là bố mẹ đẻ bị cáo Th trình

bày xe mô tô trên do ông bà mua nhưng khi đi mua đề Th ký và đứng tên chủ xe trong Đăng ký xe mô tô. Ông bà không biết Th dùng làm phương tiện phạm tội. Ông bà đề nghị Tòa giải quyết theo pháp luật. HĐXX xét ông Thg, bà Tng là người mua xe mô tô trên nhưng đã để cho Th đứng tên chủ xe trong Đăng ký xe vào ngày 06/8/2022 (BL132) tại thời điểm này Th có đủ năng lực hành vi dân sự, đã đủ trên 18 tuổi nên HĐXX xác định chiếc xe mô tô trên là chủ sở hữu hợp pháp của Th. Đêm ngày 07/6/2023 H, Hn, Th dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên HĐXX tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đen bạc biển kiểm soát 34M1-064.05 được Đăng ký tên chủ xe Vương Văn Th là phù hợp pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Tuấn H, Nguyễn Văn Hn, Vương Văn Th phạm tội “Cướp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn H **42 (bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/6/2023 .

-Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hn **38 (ba mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/6/2023.

-Xử phạt: Bị cáo Vương Văn Th **36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/6/2023 .

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) áo phong cộc tay kiểu rằn ri màu xanh của Nguyễn Văn Hn, 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ đen của Phạm Tuấn H.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 34M1-064.05

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Phạm Tuấn H, Vương Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Hn là hộ nghèo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS Công an huyện Nam sách;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Nam sách;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án,
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

